

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 11-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Bà Trần Thị Đẹp.

Bà Trương Thị Thu Hà

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 159/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Út M sinh năm 1996 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: ấp Trung Bắc H, xã Nhơn H, huyện Tịnh B, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Ngô Thị D; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03 tháng 3 năm 2022 đến nay, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** ông Lưu Thanh Kh – Luật sư Công ty Luật TNHH Lưu Gia Th, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương (địa chỉ: 565, đường Huỳnh Văn L, khu phố 3, phường Phú M, thành phố Z, tỉnh Bình Dương) bào chữa cho bị cáo Lê Út M, có mặt.

- **Bị hại:** ông Lê Thanh T, sinh năm 1992; nơi thường trú: khu phố Đồng S, thị trấn Lai U, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Lê Thanh Ph, sinh năm 1995, vắng mặt;
2. Bùi Văn Ph1, sinh năm 1986, vắng mặt;
3. Lê Thanh Ng, sinh năm 1996, vắng mặt;
3. Huỳnh Thị Thanh Ng1, sinh năm 1975, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/3/2022, Lê Út M cùng Lê Thanh T (sinh năm 1992, nơi thường trú: khu phố Đồng S, thị trấn Lai U, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương) đến Kiốt C1, dãy B28/C10, đường N thuộc khu phố Bàu B, thị trấn Lai U, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương của Bùi Văn Ph1 (sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú: xóm D, xã Bình Tr, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình) để cùng uống rượu. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, M rủ thêm ông Lê Thanh Ng (sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú xóm D, xã Bình Tr, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình) đến uống rượu chung. Tất cả ngồi uống chung đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày thì M thuê loa di động để hát Karaoke. T nói “Hôm nay có thằng phụ hồ mới xui quá”, nghe T nói vậy thì M nghĩ T nói mình hỏi lại “Sao lại xui”, T không nói gì mà quay qua dùng tay phải nắm mạnh một cái vào vùng mặt của M. M bực tức liền cầm lấy cái nồi nhôm dùng để nấu lẩu đang để trên bếp gas đánh mạnh một cái vào mặt T làm văng nồi ra nơi khác. M và T giằng co với nhau làm T té xuống dưới nền nhà. M tiếp tục dùng hai tay cầm 01 viên gạch men kích thước (60x60) cm dùng để lót bếp gas trên giường tre đánh theo hướng từ trên xuống trúng vào đầu của T làm viên gạch vỡ nhiều mảnh. M tiếp tục nhặt một miếng gạch bị vỡ có hình dạng tam giác nhọn đâm vào vùng đầu, cổ của T nhưng T lấy tay đỡ làm trúng vào tay của T. Lúc này, ông Ph1 vào can ngăn nên M không đánh nhau với T nữa mà nhờ Lê Thanh Ng chở về phòng trọ của M. Khi về tới phòng trọ của mình, M lấy một con dao cán bằng nhựa màu đen kích thước (12,5x3,5) cm, lưỡi bằng kim loại sắc bén có kích thước (22,5x4,5)cm (mũi hình bầu dục không nhọn) rồi tự lấy xe của Ng điều khiển đến kiốt của Ph1 để chém T. Khi đến nơi, M thấy T được người dân chuẩn bị chở đi cấp cứu nên M chạy thẳng xe tới chỗ T và lao vào vật nhau với T. Khi T vùng thoát được và bỏ chạy thì bị vấp té, M đuổi đến vị trí T bị té, tay phải cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, cổ, ngực của T. M ngồi đè trên người T rồi dùng dao đâm vào vùng đầu T nhưng T đỡ và né được nên đâm trúng xuống nền xi măng làm dao bị gãy cán. M vứt dao bị gãy và đứng dậy tiếp tục dùng chân trái đá 02 cái vào mặt, ngực của T. Thấy M đánh T thì người dân đến can ngăn nên M lấy xe bỏ đi, còn T được người dân đưa đi cấp cứu và được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 213/2022/GĐPY ngày

23/3/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (mười một phần trăm), cơ chế hình thành vết thương như sau:

Vết thương đỉnh đầu (3 x 0,1) cm, chiều từ trước ra sau, hướng từ trên xuống, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

Vết thương vùng trán giữa (7,3 x 0,1)cm, chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

Vết thương bờ sau ngoài vai trái (2,5 x 0,4)cm, chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

Vết thương vùng sau bả vai trái (2 x 0,4)cm, chiều từ trên xuống, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

Vết thương vùng trước vai phải (2,8 x 0,5)cm, chiều nằm ngang, hướng từ trên xuống chéo từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

Vết thương ngực – hông phải (1,7 x 0,1)cm, sọc lành, chiều nằm ngang, hướng từ phải qua trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra;

Bản Kết luận giám định số: 55/KL-KTHS(SV) ngày 29/7/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Trên cán dao bằng nhựa màu đen dài 11,5cm gửi đến giám định có phát hiện ADN lẫn của nhiều người. Phân tích được kiểu gen không hoàn chỉnh từng người do chất lượng dấu vết trên mẫu gửi giám định kém nên không truy nguyên được cá thể;

2. Trên lưỡi dao bằng kim loại màu trắng hơi bị cong, dài 22,5cm gửi đến giám định có phát hiện ADN người. Phân tích được kiểu gen hoàn chỉnh của hai nam giới từ ADN người này và trùng với kiểu gen của bị hại Lê Thanh T và bị can Lê Út M;

3. Trên hai miếng gạch men bị vỡ gửi đến giám định đều có phát hiện có ADN người. Phân tích được kiểu gen nam giới hoàn chỉnh từ ADN này và đều trùng với kiểu gen của bị hại Lê Thanh T.

Vật chứng thu giữ và đề nghị xử lý: Đối với 10 (mười) mảnh gạch men vỡ, 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại có chữ KIWI dài 22,5cm, 01 (một) cán dao bằng nhựa màu đen dài 11,5cm, 01 (một) nồi bằng kim loại, là hung khí gây án; 01 (một) bếp gas mini thu giữ không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về phân trách nhiệm dân sự: Lê Thanh T yêu cầu Lê Út M bồi thường tổng số tiền điều trị vết thương là 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), Lê Út M chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Đối với Lê Thanh Ng là người điều khiển xe mô tô chở Lê Út M về phòng trọ, sau đó M lấy dao rồi tự lấy xe của Ng để đến đánh T. Ng không có mâu thuẫn gì với T, không tham gia đánh T, việc M lấy xe của Ng để làm phương tiện đến đánh T là do tự M lấy,

không có bàn bạc với Ng. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không đề nghị xử lý đối với Ng là có căn cứ.

Cáo trạng số: 159/CT-VKSBD.P2, ngày 22 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định truy tố Lê Út M về tội “Giết người” (thuộc trường hợp chưa đạt) quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Út M như cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, Điều 57; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Út M mức án tù 09 đến 10 năm tù về tội Giết người.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Út M trình bày lời bào chữa:

Người bào chữa thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, không ý kiến tranh luận; người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại là do bị cáo có sử dụng nhiều rượu bia, kiểm soát hành vi kém dẫn đến việc gây thương tích cho bị hại; về nhận thức, bị cáo chỉ bộc phát tức thời chứ không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại. Tại phiên tòa, bị hại cũng có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định mức hình phạt 07 năm tù cho bị cáo, thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

- Bị cáo M không bổ sung lời bào chữa.

- Bị hại Lê Thanh T không trình bày tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận đối đáp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Út M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai bị hại, người làm chứng, Kết luận giám định Pháp y về thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong lúc uống rượu, khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 03/3/2022 tại căn Kiốt C1, dãy B28/C10, đường N thuộc khu phố Bàu B, thị trấn Lai U, huyện Bàu B, tỉnh Bình Dương. Lê Út M đã sử dụng hung khí nguy hiểm (gạch men, nồi nấu lẩu bằng nhôm, dao) tấn công với cường độ quyết liệt vào nhiều vùng nguy hiểm của cơ thể bị hại Lê Thanh T gây nên các vết thương vùng đỉnh đầu (03x0,1)cm; vết thương vùng trán giữa (7,3x0,1)cm; vết thương bờ sau ngoài vai trái (2,5x0,4)cm; vết thương vùng sau bả vai trái (02x 0,4)cm; vết thương vùng trước vai phải (2,8x0,5)cm; vết thương ngực hông phải (1,7 x 0,1)cm, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 11%.

Hành vi của Lê Út M dùng hung khí nguy hiểm liên tục tấn công vào nhiều vùng nguy hiểm của bị hại, khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại rất cao, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm nhưng bị cáo M vẫn cố ý thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra. Bị hại Lê Thanh T không chết là do bản thân bị hại chống đỡ, được mọi người can ngăn và cấp cứu kịp thời. Lê Út M có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo thực hiện đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Giết người” thuộc trường hợp chưa đạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo M biết được việc dùng viên gạch men đánh vào vùng đầu bị hại, dùng mảnh vỡ gạch men, dao để đâm, chém vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định

tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định mức phạt khác.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Lê Thanh T yêu cầu bị cáo Lê Út M bồi thường số tiền 12.000.000 đồng là chi phí điều trị thương tích. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 10 (mười) mảnh gạch men vỡ, 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại có chữ KIWI dài 22,5cm, 01 (một) cán dao bằng nhựa màu đen dài 11,5cm, 01 (một) nồi bằng kim loại là hung khí gây án; 01 (một) bếp gas mini thu giữ không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Út M phạm tội “Giết người” (thuộc trường hợp chưa đạt).

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, Điều 57; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Út M 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 3 năm 2022.

2. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự các Điều 584, 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Út M có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lê Thanh T chi phí điều trị thương tích là 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tịch thu tiêu hủy: 10 (mười) mảnh gạch men vỡ, 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại có chữ KIWI dài 22,5cm, 01 (một) cán dao bằng nhựa màu đen dài 11,5cm, 01 (một) nồi bằng kim loại, là hung khí gây án; 01 (một) bếp gas mini.

(Vật chứng được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

4. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Út M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương (2);
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (5);
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (2);
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (2);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, NTS, 25.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Sang

